

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH

Số: 519 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

#### Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh năm học 2025-2026

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ  
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển  
sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ  
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung  
học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Bộ  
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường  
Phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày  
31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và  
Xã hội và Bộ Tài chính về việc quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết  
tật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 666/TTr-  
SGDĐT ngày 14 tháng 02 năm 2025.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú  
tỉnh Tây Ninh năm học 2025-2026.

**Điều 2.** Giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên  
quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch  
đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,  
Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị  
xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *M*

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Tây Ninh, Đài PT-TH Tây Ninh;
- LĐVP; Phòng KGVX;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh)

#### I. Đối tượng tuyển sinh

##### 1. Lớp đầu cấp (lớp 6 và lớp 10)

- Học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh.

- Tuyển sinh học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hàng năm.

##### 2. Tuyển sinh bổ sung các khối lớp 7, 8, 9

Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền; là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh, đang học ở các trường phổ thông trong tỉnh, có xếp loại kết quả học tập từ mức **đạt** trở lên, kết quả rèn luyện từ mức **khá** trở lên và được xét lên lớp trong năm dự tuyển.

#### II. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

##### 1. Chỉ tiêu

###### a) Chỉ tiêu tuyển sinh đầu cấp

- Tuyển sinh lớp 6: 105 học sinh/ 03 lớp.

- Tuyển sinh lớp 10: 105 học sinh/ 03 lớp, trong đó:

+ 77 học sinh tốt nghiệp THCS tại Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh năm học 2024-2025;

+ 28 học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh của Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh.

###### b) Chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung: 62 học sinh. Chia ra:

- Khối 7: 24 học sinh;

- Khối 8: 23 học sinh;
- Khối 9: 15 học sinh.

## **2. Địa bàn tuyển sinh**

Tuyển học sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đáp ứng các điều kiện dự tuyển theo quy định tại Mục I của Kế hoạch này và đảm bảo hồ sơ theo quy định.

## **III. Phương thức tuyển sinh<sup>1</sup>**

### **1. Tuyển sinh vào lớp 6**

- Tuyển sinh vào lớp 6 theo phương thức xét tuyển; huy động 100% học sinh người dân tộc hoàn thành chương trình cấp tiểu học đang cư trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào học lớp 6.

- Điều kiện xét tuyển: Học sinh người dân tộc đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định.

### **2. Tuyển sinh vào lớp 10**

- Tuyển sinh vào lớp 10 theo hình thức xét tuyển; căn cứ vào kết quả được công nhận hoàn thành chương trình cấp THCS và chỉ tiêu tuyển sinh được duyệt.

- Điều kiện xét tuyển:

+ Tất cả học sinh đã hoàn thành chương trình cấp THCS của Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh đủ điều kiện tuyển sinh theo nguyên tắc xét tuyển sẽ được tiếp tục học lớp 10 tại Trường.

+ Học sinh người dân tộc đã hoàn thành chương trình cấp THCS thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định.

### **3. Học sinh chuyển trường vào các khối còn lại**

- Đối tượng được chuyển đến: Học sinh có nguyện vọng chuyển đến thuộc đối tượng quy định tại Mục I của Kế hoạch tuyển sinh.

- Điều kiện và hồ sơ chuyển đến: Ngoài các điều kiện quy định tại Mục I của Kế hoạch này, học sinh phải có điểm học lực cuối năm học từ **đạt** trở lên, kết quả rèn luyện từ **khá** trở lên và được xét lên lớp.

### **4. Điểm xét tuyển**

#### **a) Đối với lớp 6**

Điểm xét tuyển vào lớp 6	$=$	Điểm trung bình môn Tiếng Việt và Toán năm cuối cấp tiểu học (lớp 5)	$+$	Điểm ưu tiên (nếu có)
-----------------------------	-----	--	-----	--------------------------

#### **b) Đối với tuyển sinh bổ sung lớp 7, 8, 9**

Điểm xét tuyển bổ sung lớp 7, 8, 9	$=$	Điểm trung bình môn cả năm môn Toán, Ngữ văn (lớp liền kề)	$+$	Điểm ưu tiên (nếu có)
---------------------------------------	-----	--	-----	--------------------------

<sup>1</sup> Thời gian gửi kế hoạch tuyển sinh về Sở GD&ĐT phê duyệt: trước ngày 31/3/2025.

### c) Đối với lớp 10

Điểm xét tuyển	$\text{Điểm trung bình cộng của tất cả các môn học được đánh giá bằng điểm số của các năm học THCS}$	$\text{Tổng điểm học tập và rèn luyện ở 4 năm THCS}$	+	Điểm ưu tiên và Điểm khuyến khích (nếu có)
----------------	--	--	---	---

### 5. Nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển cao xếp trước, điểm xét tuyển thấp xếp sau. Danh sách học sinh trúng tuyển được lập theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhưng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét tuyển lần lượt theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Đối với tuyển sinh vào lớp 6: Điểm cuối kỳ môn Tiếng Việt của năm học lớp 5 cao hơn được xếp trước.

b) Đối với lớp tuyển sinh bổ sung vào lớp 7, 8, 9: Điểm trung bình môn cả năm môn Ngữ văn lớp liền kề cao hơn được xếp trước.

c) Đối với tuyển sinh vào lớp 10

- Điểm Trung bình môn cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn được xếp trước.

- Nếu vẫn còn trùng điểm xét tuyển thì lần lượt tính đến điểm Trung bình môn cả năm môn Ngữ văn lớp 8, lớp 7 và lớp 6; học sinh nào có điểm cao hơn được xếp trước.

Trường hợp học sinh trúng tuyển theo quy định nhưng không nộp bổ sung hồ sơ xét tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng không làm thủ tục nhập học đúng thời gian quy định thì Hội đồng tuyển sinh của trường báo cáo và lập tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo cho phép tuyển bổ sung theo nguyên tắc xét tuyển các học sinh kế tiếp có tổng điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

### 6. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

Học sinh đủ điều kiện dự tuyển vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh.

### 7. Tổ chức xét tuyển

- Học sinh dự tuyển vào lớp 10 dựa vào kết quả học tập, kết quả rèn luyện ở 04 năm THCS kết hợp với điểm trung bình cộng của tất cả các môn học được đánh giá bằng điểm số của các năm học THCS và điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có).

- Học sinh dự tuyển đối với lớp tuyển sinh bổ sung lớp 7, 8, 9 dựa vào điểm trung bình môn cả năm môn Toán, Ngữ văn (lớp liền kề) và điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có).

- Quy định các mức điểm (tuyển sinh bổ sung lớp 7, 8, 9 và tuyển sinh vào lớp 10):

+ Kết quả rèn luyện mức tốt, kết quả học tập mức tốt: 10 điểm.

- + Kết quả rèn luyện mức khá, kết quả học tập mức tốt hoặc kết quả rèn luyện mức tốt, kết quả học tập mức khá: 09 điểm.
- + Kết quả rèn luyện mức khá, kết quả học tập mức khá: 08 điểm.
- + Kết quả rèn luyện mức trung bình, kết quả học tập mức tốt hoặc kết quả rèn luyện tốt, kết quả học tập mức trung bình: 07 điểm.
- + Kết quả rèn luyện mức khá, kết quả học tập mức trung bình hoặc kết quả rèn luyện mức trung bình, kết quả học tập mức khá: 06 điểm.
- + Các trường hợp còn lại: 05 điểm.

Nếu học sinh ở lại lớp năm học nào thì lấy kết quả học tập và kết quả rèn luyện của năm học lại của lớp đó.

#### **IV. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích**

##### **1. Tuyển thẳng**

Áp dụng đối với học sinh thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDDT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

##### **2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

- Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDDT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.
- Học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

##### **3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích**

- Thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDDT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.
- Học sinh có nhiều nội dung được cộng điểm khuyến khích thì chỉ được cộng điểm ở nội dung có điểm khuyến khích cao nhất.

#### **V. Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh**

- Sở Giáo dục và Đào tạo quy định thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh.
- Công bố kết quả tuyển sinh chậm nhất 14 ngày làm việc kể từ khi công bố kết quả tuyển sinh của Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha và các trường THPT công lập thực hiện phương án kết hợp thi tuyển với xét tuyển.